

MỘT SỐ BIỆN PHÁP CAN THIỆP HÀNH VI TĂNG ĐỘNG Ở TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỈ 4-5 TUỔI THEO TIẾP CẬN CẤU TRÚC

Phạm Thị Hải Yến

Trường Mầm Non Hoa Vi, Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết đề xuất một số biện pháp can thiệp hành vi tăng động ở trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi theo tiếp cận cấu trúc, như: tổ chức môi trường học rõ ràng, xây dựng lịch hoạt động bằng hình ảnh, hệ thống khen thưởng và sử dụng biểu tượng trực quan. Các biện pháp giúp trẻ giảm hành vi tăng động, cải thiện khả năng tự điều chỉnh và hòa nhập.

Từ khóa: tự kỉ; tăng động; can thiệp; tiếp cận cấu trúc; trẻ 4-5 tuổi

SOME STRUCTURED APPROACHES TO INTERVENE IN HYPERACTIVE BEHAVIOR IN 4-5-YEAR-OLD CHILDREN WITH AUTISM SPECTRUM DISORDER

Pham Thi Hai Yen

Hoa Vi Kindergarten, Van Chuong Ward, Dong Da District, Hanoi

Abstract: This article proposes several structured intervention strategies for hyperactive behavior in 4-5-year-old children with Autism Spectrum Disorder (ASD), including: organizing a clearly defined learning environment, developing a visual activity schedule, implementing a reward system, and using visual symbols. These strategies aim to reduce hyperactive behaviors, improve self-regulation, and promote social integration in children with ASD.

Keywords: autism; hyperactivity; intervention; structured approach; 4-5-year-old children.

Nhận bài: 06/06/2025

Phản biện: 06/07/2025

Duyệt đăng: 09/07/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Rối loạn phổ tự kỉ (RLPTK) là một nhóm các rối loạn phát triển thần kinh phức tạp, đặc trưng bởi những khiếm khuyết dai dẳng trong giao tiếp xã hội, tương tác xã hội và các kiểu hành vi, sở thích lặp đi lặp lại, hạn chế. Trong đó tăng động là một trong những vấn đề nổi bật, ảnh hưởng đáng kể đến khả năng học tập và tương tác xã hội của trẻ. Đặc biệt ở lứa tuổi 4-5, đây là giai đoạn vàng để can thiệp nhằm tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của trẻ. Mặc dù có nhiều phương pháp can thiệp, nhưng việc áp dụng tiếp cận cấu trúc để giảm thiểu hành vi tăng động ở trẻ RLPTK lứa tuổi này vẫn chưa được nghiên cứu sâu và hệ thống hóa tại Việt Nam. Tiếp cận cấu trúc đã chứng minh hiệu quả trong việc tạo môi trường rõ ràng, dễ đoán, giúp trẻ tự điều chỉnh tốt hơn. Do đó, bài báo này tập trung nghiên cứu “Một số biện pháp can thiệp hành vi tăng động ở trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi theo tiếp cận cấu trúc” nhằm đề xuất các giải pháp cụ thể, khả thi, góp phần nâng cao chất lượng sống và khả năng hòa nhập cho trẻ.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Xây dựng môi trường vật chất có trình tự, cấu trúc rõ ràng để trẻ rối loạn phổ tự kỉ dễ hiểu, chủ động tham gia và thực hiện hoạt động theo đúng các quy tắc đã được quy ước

Mục đích của biện pháp

Thiết lập các nội quy, quy định trong lớp học và tổ chức, sắp xếp môi trường theo cấu trúc phù

hợp với đặc điểm và khả năng, nhu cầu của trẻ thì trẻ sẽ dễ dàng tham gia hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ, công việc được giao. Do đó, việc học và làm việc có cấu trúc sẽ mang lại kết quả cao trong công tác can thiệp giáo dục cho trẻ RLPTK có HVTĐ.

Nội dung của biện pháp

A, Sắp xếp môi trường học

Thay đổi chỗ ngồi của trẻ trong lớp học: Điều này có nghĩa chỗ ngồi của trẻ sẽ gần GV hơn hoặc vị trí mà GV dễ dàng chú ý và quản lý trẻ nhất và xa những chỗ ngồi có nhiều hoạt động, tiếng ồn như: cửa sổ, cửa ra-vào lớp, sân chơi,... Bên cạnh đó, chỗ ngồi của trẻ cũng cần cách xa những trẻ hay nghịch ngợm khác trong lớp. Nếu được, nên lựa chọn cho trẻ những lớp học có không gian nhỏ hơn và ít chỗ trống. Khi có nhiệm vụ học tập được đưa ra, CM và GV cần tạo cho trẻ một không gian yên tĩnh, tránh các kích thích gây xao nhãng như: tiếng nhạc, tiếng nước chảy, tiếng nói chuyện, tiếng mở cửa người ra vào phòng,...

Tại lớp cá nhân hoặc phòng học riêng: bàn học sẽ được chắn ba mặt nhằm tạo ranh giới giữa các trẻ với nhau, hạn chế các kích thích khiến trẻ mất tập trung.

GV và CM cần sắp xếp và tổ chức phân chia không gian học của trẻ theo từng khu. Ví dụ: Khu dành riêng cho các hoạt động như: chơi tập thể, vận động,...; Khu dành cho các hoạt động duy trì

trạng thái tĩnh, yêu cầu ngồi yên và không nhảy nhót như: thiền, yoga,...

Thiết lập môi trường lớp học cho trẻ RLPTK có HVTĐ là môi trường lớp học mà trong đó:

Được cấu trúc và tổ chức tốt, có thể dự đoán được nhiệm vụ, yêu cầu tiếp theo.

Có nội quy/tiêu chuẩn hành vi rõ ràng (bao gồm những hành vi được chấp nhận và những hành vi không được chấp nhận). Có mong đợi về học tập và hành vi, củng cố tích cực cho hành vi phù hợp.

Linh hoạt đủ để điều tiết nhu cầu cá nhân của trẻ.

Tạo ra môi trường thể chất và tâm lý an toàn, trẻ không sợ hãi về sự mắc lỗi và sẵn sàng cho sự tham gia.

B, Xây dựng nội quy, quy định lớp học

Các nội quy, quy định lớp học càng cụ thể, rõ ràng càng mang lại hiệu quả cao. Nếu được, CM và GV nên khuyến khích trẻ cùng tham gia trong quá trình xây dựng và thiết kế nội quy. Các nội quy cần được viết theo thuật ngữ tích cực.

Một số nội quy, quy định lớp học cần ưu tiên xây dựng như:

Chơi vui vẻ cùng các bạn: Không gây hấn về thể chất và lời nói với người khác

Lắng nghe cô và các bạn nói trong lớp

Ngồi ngoan trong giờ học: Không đi lại tự do

Mặc đồng phục theo quy định của lớp học

2.2. Xây dựng hệ thống khen thưởng nhằm động viên, khích lệ và củng cố những hành vi tích cực của trẻ

Mục tiêu của biện pháp

Đối với tất cả trẻ em thì khen ngợi là phần thưởng tinh thần to lớn. Trẻ RLPTK có HVTĐ gặp rất nhiều khó khăn khi tự nhận thức về những hành vi của mình là đúng hay sai, phù hợp hay không phù hợp với hoàn cảnh xã hội. Do đó, khen thưởng sẽ giúp các em củng cố được những hành vi tích cực và phù hợp đồng thời giúp các em tự nhận thức, tự điều chỉnh những hành vi không mong muốn (tăng động).

Nội dung của biện pháp

Trẻ cần được khen thưởng ngay lập tức và một cách thường xuyên cho những mục tiêu thực tế và hữu hình. Những khen ngợi bằng lời nói hoặc không phải lời nói là cách tiếp cận tốt nhất và thường được khuyến khích sử dụng khi làm việc với trẻ. Tuy nhiên, để thỏa mãn được trẻ RLPTK có HVTĐ thì khen ngợi bằng lời nói hoặc không phải lời nói là chưa đủ. Bởi lẽ, với trẻ sự khen ngợi hay khuyến khích nào đó cần được hữu hình. Chẳng hạn, sticker, ngôi sao,... sẽ có giá trị hơn

nữa nếu như trẻ được quy đổi sang thứ gì đó mà trẻ yêu thích. Tuy vậy, không nên quá lạm dụng phần thưởng bởi sẽ làm giảm đi giá trị của sự khen thưởng và trẻ sẽ không còn hứng thú nữa.

Do đó, GV và CM cần xây dựng một hệ thống khen thưởng rõ ràng và đáp ứng những tiêu chí sau đây:

Quyết định và quy ước với trẻ loại hành vi nào sẽ được thưởng. Ví dụ: Ngồi yên và giữ trật tự khi GV kể truyện.

Giải thích cho trẻ biết tại sao bạn lại coi đó là hành vi tốt cũng như các kết quả tích cực mà một hành vi tốt có thể đem lại.

Lựa chọn phần thưởng: Phần thưởng dạng vật chất, phần thưởng dạng hoạt động hoặc phần thưởng mang tính xã hội.

Trao phần thưởng cho trẻ ngay sau khi trẻ thực hiện được hành vi tốt.

2.3. Xây dựng bảng kế hoạch học tập, lịch sinh hoạt bằng hình ảnh để trẻ chủ động trong các hoạt động đang và sắp diễn ra

Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp xây dựng lịch bằng hình ảnh nhằm cung cấp thông tin để trẻ biết rõ các hoạt động sẽ diễn ra trong ngày, trẻ sẽ biết mình đang làm gì và dự đoán được những nhiệm vụ, công việc tiếp theo. Đồng thời, tạo cho trẻ tâm thế an tâm sẵn sàng kết thúc một hoạt động và chuẩn bị cho hoạt động kế tiếp

Nội dung của biện pháp

Bảng kế hoạch học tập, lịch sinh hoạt được gắn trước mặt trẻ hoặc trên mặt bàn nhằm giúp trẻ biết các hoạt động và thứ tự thực hiện các hoạt động. Lịch có thể được thiết kế theo nguyên tắc như: Màu xanh (đang diễn ra); Màu đỏ (kết thúc). Trẻ được hướng dẫn thao tác với lịch hoạt động đang diễn ra bằng cách dán lên vùng màu xanh, hoạt động đã kết thúc bằng cách dán lên vùng màu đỏ (hoặc gỡ xuống hộp màu đỏ).

Đối với trẻ RLPTK có HVTĐ thì việc cho trẻ biết thời gian thực hiện hoạt động kéo dài bao lâu là vô cùng cần thiết. Điều này sẽ giúp trẻ không cảm thấy lo lắng, bồn chồn thậm chí là xuất hiện HV bùng nổ, cáu gắt. Chính vì vậy, CM và GV có thể dùng các loại đồng hồ giúp trẻ nhận biết thời gian cho hoạt động đang tiến hành như: đồng hồ đếm ngược, đồng hồ báo thức, đồng hồ cát,...

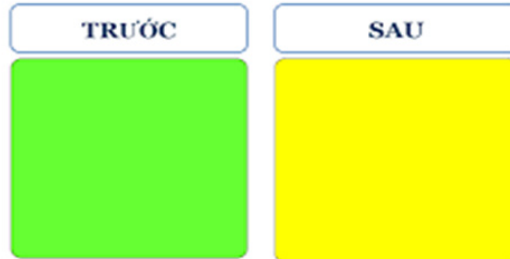
A) Thiết lập bảng kế hoạch học tập

Việc học tập sẽ diễn ra dễ dàng và hiệu quả hơn khi trẻ có kế hoạch học tập cụ thể, rõ ràng và chi tiết. GV và CM có thể xây dựng kế hoạch

học tập hàng ngày dựa trên chương trình giáo dục cá nhân của trẻ để trẻ biết được ngày hôm nay trẻ cần thực hiện và tham gia những hoạt động, bài học nào. Việc biết rõ những công việc, nhiệm vụ được giao cũng như hiểu rõ thứ tự của từng nhiệm vụ sẽ giúp trẻ giảm thiểu và ngăn ngừa được những hành vi không phù hợp (hành

vi tăng động, hành vi bùng nổ,...). Do đó, để kế hoạch học tập được diễn ra thuận lợi và đạt hiệu quả thì GV và CM cần có sự thống nhất với trẻ về bảng kế hoạch học tập.

Hình thức: Sử dụng bảng Trước tiên - sau đó (VD: Trước tiên - sau đó; Trước tiên - sau đó - tiếp theo - cuối cùng). Cụ thể như sau:



Hình. Bảng trước tiên – sau đó

Xây dựng bảng kế hoạch học tập bằng hình ảnh (hình ảnh của chính trẻ hoặc tranh biểu tượng) tương ứng với mỗi hoạt động/nhiệm vụ yêu cầu và có phần kết thúc ở cuối bảng lịch học tập để trẻ biết khi nào trẻ đã hoàn thành xong.

B) Lịch sinh hoạt trong ngày

Cũng giống như bảng kế hoạch học tập thì bảng lịch sinh hoạt trong ngày được thiết kế tương tự và có chức năng, mục đích như nhau. Tuy nhiên, lịch sinh hoạt trong ngày sẽ được thiết kế với các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ như: thức dậy, đánh răng, ăn sáng, đi học, vui chơi, ngủ trưa, chơi bóng, ăn tối, đi ngủ,... Chẳng hạn như:

Hình ảnh sử dụng để làm lịch hoạt động cho trẻ nên chụp chính trẻ hoặc sử dụng những hình ảnh biểu tượng, các hình vẽ thật đơn giản, dễ hiểu.

Số lượng các hoạt động được thiết kế trên bảng cần phụ thuộc vào độ tuổi, khả năng, nhu cầu, các khó khăn hiện tại của từng trẻ.

Trên thời gian biểu và lịch sinh hoạt, nếu các hoạt động được cố định trong ngày thì CM và GV cho trẻ thực hiện theo đúng thời gian biểu đã được đề ra và thống nhất nhưng nếu là các thời gian

biểu mở, có cố định hoạt động mà không có định giờ thì nên cho trẻ lựa chọn.

Những sinh hoạt ngoại lệ, bất thường cần được báo trước cho trẻ.

2.4. Sử dụng hình ảnh biểu tượng, tranh vẽ để quy ước nội dung các yêu cầu và hoạt động

Mục đích của biện pháp

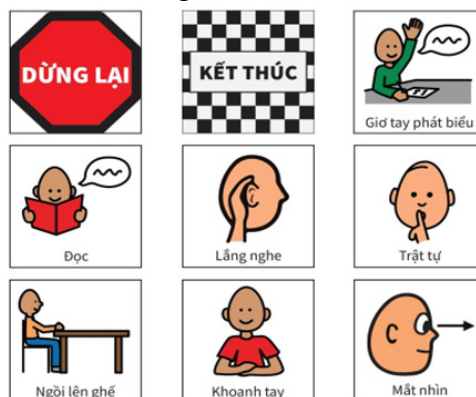
Đồ dùng thiết kế có tính cấu trúc hóa - hình ảnh hóa giúp trẻ RLPTK có HVTĐ dễ dàng thực hiện hoạt động, thực hiện các mục tiêu can thiệp đề ra, phù hợp với sở thích và sở trường của từng trẻ.

Nội dung của biện pháp

Các nhiệm vụ/công việc được giao cho trẻ sẽ được thiết kế thông qua các hình ảnh/tranh biểu tượng hoặc là ảnh thật của trẻ. Mỗi một hình ảnh sẽ mang một thông điệp và ý nghĩa tương ứng.

GV và CM có thể thiết kế/xây dựng lịch hoạt động với các tranh ảnh đã được hình ảnh hóa và cấu trúc hóa thông tin theo chiều ngang hoặc dọc để trẻ quan sát.

Dưới đây là một số hình ảnh minh họa về tranh ảnh biểu tượng được thiết kế dưới dạng hình ảnh hóa và cấu trúc hóa thông tin:



Hình ảnh minh họa về tranh ảnh biểu tượng được thiết kế dưới dạng hình ảnh hóa và cấu trúc hóa thông tin

Hình ảnh minh họa và tranh ảnh biểu tượng được hình ảnh hóa, cấu trúc hóa thông tin không chỉ là công cụ hỗ trợ trực quan mà còn là yếu tố then chốt giúp thông điệp trở nên mạnh mẽ, dễ hiểu, dễ ghi nhớ và có sức lan tỏa rộng rãi hơn, đồng thời góp phần xây dựng hình ảnh chất lượng và gây ấn tượng cho trẻ.

III. KẾT LUẬN

Các biện pháp can thiệp hành vi tăng động ở trẻ 4-5 tuổi mắc rối loạn phổ tự kỷ theo tiếp cận

cấu trúc đã cho thấy hiệu quả rõ rệt trong việc cải thiện khả năng tự điều chỉnh hành vi và thích nghi xã hội của trẻ. Các biện pháp đều mang tính chất nối tiếp và phụ thuộc lẫn nhau. Biện pháp vừa là tiền đề, vừa là điều kiện để thực hiện các biện pháp khác. Cách tiếp cận cấu trúc không chỉ giảm thiểu các hành vi không mong muốn mà còn thúc đẩy sự phát triển kỹ năng tự lập, giao tiếp và tương tác xã hội, tạo nền tảng vững chắc cho sự hòa nhập và phát triển toàn diện của trẻ trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Thị Thảo (2019), *Can thiệp sớm giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỷ*, Sách chuyên khảo, NXB Giáo dục Việt Nam
2. Nguyễn Nữ Tâm An (2019), *Tổng quan nghiên cứu về các phương pháp trị liệu trong giáo dục trẻ Rối loạn phổ tự kỷ tại Việt Nam*, Tạp chí khoa học số 64, tr. 96-106.
3. Phạm Minh Mục (2020), *Nghiên cứu xây dựng mô hình phát hiện sớm, can thiệp sớm và giáo dục cho trẻ em rối loạn phổ tự kỷ Việt Nam dựa vào gia đình và cộng đồng*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia.
4. Phan Thị Minh Hậu (2015), *Biện pháp quản lý hành vi tăng động của trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi trong lớp mầm non hòa nhập*, Luận văn thạc sĩ, trường Đại học sư phạm Hà Nội.